

FLEXIPAVE PATCHING COMPOUND

CHẤT TRÁM TRÉT & LÀM PHẪNG CHO HỆ THỐNG FLEXIPAVE



Flexipave Patching Compound là một hỗn hợp 2 thành phần: Nhựa Acrylic và ximăng, được đặt chế cho việc sửa chữa và làm phẳng bề mặt trước khi áp dụng hệ thống sơn phủ Flexipave. Flexipave Patching Compound bảo đảm độ bám dính tốt lên bề mặt nền. Nó được sử dụng trên cả mặt nền bê tông ximăng lẫn bê tông Asphalt, và khi đã được bảo dưỡng, nó cho độ bám dính & kháng nước cực kỳ tốt.

ĐẶC ĐIỂM

Flexipave Patching Compound được cung cấp theo đơn vị 25 kg (20 kgbột và 5 kg nhựa) được trộn một cách đơn giản tại hiện trường để tạo nên một hỗn hợp trám trét và làm phẳng. Nó có một thành phần với kích cỡ 2mm, nên thích hợp cho những sửa chữa dày tới 15mm.

- Dễ sử dụng.
- Độ bám dính tuyệt hảo.
- Có tính kháng nước.
- Chống rạn nứt.

ỨNG DỤNG

Flexipave Patching Compound được sử dụng để làm phẳng và sửa chữa những khiếm khuyết của nền bê tông ximăng hay bê tông nhựa Asphalt, độ dày có thể đạt đến 15mm.

HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ BỀ MẶT.

- Bảo đảm bề mặt được phủ phải sạch bụi đất, tạp chất, dầu mỡ & sơn cũ.
- Mặt nền bê tông phải được xử lý với Flexipave Concrete Primer.

TRỘN

Trộn bột & nhựa với nhau bằng máy trộn cao tốc hay bằng tay từ 3 đến 5 phút trong điều kiện bình thường, để khoảng 5 phút rồi trộn lại & sử dụng.

THI CÔNG

Flexipave Patching Compound được thi công bằng bay và được làm phẳng bằng bàn xoa. Có thể đạt tới bề mặt mịn với một bàn xoa bằng gỗ hay đệm xốp khi bề mặt đã khô. Bàn xoa phải luôn thấm nước trong suốt quá trình xoa mịn.

Dụng cụ phải được rửa sạch với nước sau khi sử dụng.

BAO BÌ VÀ TỒN TRỮ.

- Flexipave Patching Compound được cung cấp như là một hệ thống 2 thành phần (20 kg bột và 5 kg nhựa).
- Flexipave Patching Compound phải được tồn trữ nơi khô ráo, sạch sẽ.
- Thời gian tồn trữ 6 tháng trong bao bì chưa mở.

Sản phẩm	Hỗn hợp trám trét trong hệ thống Flexipave.
Chất kết dính	Những chất kết dính vô cơ.
Màu sắc	Xám
Phụ gia	Những chất làm dẻo, làm tăng độ bám & kháng nước.
Độ bền kéo/độ bám	10.3 n/ m ² - 105 kp/ cm ²
Độ cứng	28.2 n/m m ² - 285 kp/ cm ²
Độ dày thi công	2 – 15mm
Độ co	Tối đa 0,13% (Tiêu chuẩn ATSM 157)
Tiêu tốn	Khoảng 1,8kg/m ² /mm
Tỷ lệ pha trộn	20kg bột / 5kg nhựa (Không được pha nước)
Bao bì	Bột trong bao 20 kg, Nhựa 5 kg
Tồn trữ	06 tháng trong bao bì chưa mở.